

Đề bài: Nhận định về thơ Nguyễn Khuyến, có ý kiến cho rằng: "Có thể nói với Nguyễn Khuyến lần đầu tiên nông thôn Việt Nam mới thực sự đi vào văn học". Anh chị hãy bình luận ý kiến trên

Bài làm

Phần lớn cuộc đời của Nguyễn Khuyến là ở nông thôn. Quê ông là một miền đồng chiêm nghèo trũng nước. Nguyễn Khuyến sống ở quê và quan hệ thân tình với mọi người. Ông làm thơ tặng bạn bè, tặng anh vợ, tặng ông hàng thịt,... làm câu đối viếng người làng, viếng người thợ rèn, mừng đám cưới, mừng nhà mới,... Nguyễn Khuyến viết nhiều về con người, về thiên nhiên, cảnh vật ở nông thôn. Trước Nguyễn Khuyến, trong văn chương Việt Nam thỉnh thoảng có những tác phẩm viết về nông thôn, nhưng hình ảnh nông thôn trong văn học nói chung còn mờ nhạt. Có thể nói, với Nguyễn Khuyến lần đầu tiên nông thôn Việt Nam mới thực sự đi vào văn học.

*"Sớm trưa dưa muối cho qua bữa,
Chợ búa, trâu cau chẳng dám mua"*

(Chốn quê)

Nỗi ám ảnh thường xuyên của người nông thôn là lo mất mùa, lụt lội:

*"Năm nay cày cấy vẫn chân thua,
Chiêm mất đặng chiêm, mùa mất mùa"*

(Chốn quê)

Hay:

*"Quai Mễ Thanh Liêm đã vỡ rồi,
Vùng ta thôi cũng lụt mà thôi"*

(Nước lụt Hà Nam)

Trong thơ Nguyễn Khuyến, thiên nhiên được miêu tả cũng là một thiên nhiên nông thôn rất rõ. Cảnh mùa thu trong thơ của ông không phải là mùa thu ở miền nào, thời nào, mà là mùa thu ở quê ông, vùng đồng chiêm Bắc Bộ lúc bấy giờ. Ta có thể nhận thấy điều ấy qua cái màu "xanh ngắt" của bầu trời, đến cái nước "trong veo" của ao cá; hay từ cái "Lưng giậu phất phơ màu khói nhạt, Làn ao lóng lánh bóng trăng loe". Và cũng phải đến Nguyễn Khuyến, trong thơ Việt Nam mới có những buổi trưa đặc biệt nông thôn như.

*"Chuông trưa vắng tiếng người không biết,
Trâu thả sườn non ngủ gốc cây"*

(Nhớ cảnh chùa Đọi)

Viết về nông thôn với những tình cảm đắm thấm như thế, không phải trước mà sau Nguyễn Khuyến cũng hiếm có người nào viết được như ông. Nông thôn Việt Nam trong thơ Yên Đỗ hiện lên với đầy đủ những âm thanh và màu sắc đặc trưng từ ngàn đời, độc đáo mà gần gũi, thân quen mà đẹp để đến diệu kỳ. Một tiếng trẻ bi bô học bài, tiếng ếch kêu vang rền như tiếng trống của trẻ nhỏ, tiếng chim ríu rít trên cành tre, một đêm trăng trữ tình, một con "trâu già cọ gốc phì hơi nằng". Đó còn là âm thanh và màu sắc của những ngày hội, ngày xuân, đêm hè:

*"Ình ịch đêm qua trống các làng
Ai ai mà chẳng rước xuân sang"
"Trước lũy nhấp nhô cò cù Tổng
Cách ao lệt đệt pháo thày Nhang"*

(Khai bút)

*“Năm gian nhà cỏ thấp le te
Ngõ tối đêm sâu đóm lập lòe”*

(Thu âm)

Đó cũng là nông thôn với cảnh đời lam lũ, cái lo toan tất bật của công việc đồng áng, vị chua mặn của giọt mồ hôi vất vả, cảnh lụt lội nước ngập trắng đồng

*“Bóng thuyền thấp thoáng dờn trên vách
Tiếng sóng long bong vỗ trước nhà”*

(Vịnh lụt)

Trong một khung cảnh như vậy, hình ảnh người dân quê nhiều lúc hiện lên hết sức chân thực và sinh động. Đó đều là những hình ảnh bình thường nên thơ và trở thành điển hình trong thơ Nguyễn Khuyến. Tất cả lần đầu tiên đã đi vào văn học dân tộc không phải một cách “dần dần”, “từ từ”, “từng bước” mà ào ạt thấm đẫm trong thơ của ông già Yên Đỗ. Nhà thơ cũng lo cái lo của người dân, sống cuộc sống bần hàn chạy ăn từng bữa, đo đếm cân đong từng xu như họ.

*"Năm nay cày cấy vẫn chân thua
Chiêm mắt đặng chiêm, mùa mất mùa
Phân thuế quan thu, phân trả nợ
Nửa công đũa ở nửa thuê bò
Sớm trưa dưa muối cho qua bữa
Chợ búa trâu cau chẳng dám mua”*

(Nhà nông than thở)

Cách hàng mấy chục năm, trước khi Ngô Tất Tố viết Tắt đèn, Nguyễn Công Hoan viết Bước đường cùng, ta đã được biết đến một nông thôn Việt Nam đói nghèo với cảnh mất mùa năm này qua năm khác, cảnh công xá bèo bọt, cảnh thuế má quan lệ thúc đòi, cảnh nợ nần với người cùng khổ “lãi mẹ, lãi con sinh đẻ mãi”, cảnh “sâu hạn liên miên úng lụt tràn”, v.v. trong thơ Nguyễn Khuyến. Sự gần gũi với cuộc sống bình thường, sự xa vời với phương thức phản ánh cũ nặng về ước lệ tượng trưng, sự chối bỏ những chủ đề trung quân, ca ngợi “địa linh nhân kiệt” chung chung, việc tiếp cận với những đề tài cuộc sống của người dân với nỗi lo toan hàng ngày của họ... đã khiến cho thơ văn Nguyễn Khuyến có phần tách rời khỏi truyền thống và hết sức gần gũi với thơ ca hiện đại. Có thể nói rằng đó là những gạch nối đầu tiên giữa văn học trung đại và văn học hiện đại. Có lẽ bản thân Nguyễn Khuyến cũng chưa ý thức được điều đó, nhưng chính những bài thơ xuất chúng của ông lại chứa đựng sự tiếp nối này.

Chính sự hòa mình vào cuộc sống hồn nhiên nơi thôn dã đã giúp cho nhà thơ giải tỏa được tâm trạng luôn day dứt đau khổ và mặc cảm của mình. Nguyễn Khuyến đã tìm thấy trong thiên nhiên, trong cuộc sống lam lũ của người nông dân quê ông sự thanh thản của tâm hồn, niềm lạc quan yêu đời và những tình cảm xóm làng trong sáng. Và đằng sau những bài thơ có vẻ như hiền lành của ông luôn chứa giấu một nỗi niềm nóng bỏng về vận mệnh của đất nước về cuộc sống của dân lành.